

Số: 2135/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 10 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình  
cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND ngày 09/5/2008 của UBND tỉnh về ban hành bản quy định "Phân công nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình";

Căn cứ Thông báo số 181/UBND-KTTH ngày 14/5/2010 của UBND tỉnh Hưng Yên thông báo danh mục các tuyến đường GTNT ưu tiên đầu tư năm 2010 thực hiện đề án phát triển GTNT đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1858/TTr-SKHĐT ngày 29/10/2010,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào với các nội dung chủ yếu sau:

1- Tên công trình: cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào.

2- Chủ đầu tư: UBND huyện Mỹ Hòa.

3- Đơn vị lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Trung tâm tư vấn Giao thông Vận tải.

4- Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: kỹ sư Phạm Văn Ngọc.

5- Mục tiêu đầu tư: đảm bảo thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

6- Địa điểm xây dựng: xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hòa.

7- Nội dung và quy mô đầu tư:

7.1- Bình đồ tuyến: cơ bản theo tìm đường hiện tại. Điểm đầu (Km0+0.00) tiếp giáp Đài phát sóng Bắc Bộ VN3, điểm cuối (Km0+901,5) giao cắt đường 210 thuộc địa phận xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hòa. Chiều dài  $L = 901,5\text{m}$ .

7.2- Trắc dọc tuyến: trên cơ sở mặt đường hiện tại thiết kế nâng cao trình mặt đường để đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận của tuyến; thiết kế vượt nổi tại các điểm giao cắt.

7.3- Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường  $B_{\text{mặt}} = 3,5\text{m}$ , độ dốc ngang  $i_{\text{mặt}} = 2\%$ ;
- Chiều rộng lề gia cố  $B_{\text{LGC}} = 2 \times 0,75 = 1,5\text{m}$  (lề gia cố có kết cấu như kết cấu mặt đường); độ dốc ngang mặt đường  $i_{\text{mặt}} = 2\%$ ;
- Chiều rộng lề đất  $B_{\text{lề đất}} = 2 \times 0,5 = 1,0\text{m}$ , độ dốc ngang lề đất  $i_{\text{lề đất}} = 4\%$ ;
- Chiều rộng nền đường  $B_{\text{nền}} = 6,0\text{m}$ .

7.4- Tải trọng trục thiết kế 10 tấn.

7.5- Giải pháp kết cấu (từ trên xuống): mặt đường bê tông xi măng M200 dày 28cm; rải lớp cát đen tạo phẳng dày 5cm; móng rải lớp cấp phối đá dăm loại I dày 15cm, đá dăm loại II dày 15cm; rải lớp cát đen đầm chặt dày 50cm, tôn nền cát đen đầm chặt. Lề đường đắp đất đầm chặt  $K = 0,90$ .

7.6- Hệ thống thoát nước:

7.6.1- Thoát nước dọc: thoát nước tự nhiên.

7.6.2- Thoát nước ngang:

- Xây dựng mới 01 cống bản chịu lực tại vị trí C1 (Km0+41,8): kích thước  $b \times h = (0,4 \times 0,4)\text{m}$ ; kết cấu đáy cống, tường đổ bê tông M150, tấm nắp đỡ bê tông cốt thép M250;

- Xây dựng 03 cống bản chịu lực tại vị trí C2 (Km0+169,5), C3 (Km0+329,6), C4 (Km0+332,3): kích thước  $b \times h = (0,75 \times 0,75)\text{m}$ ; kết cấu đáy cống, tường xây đá VXM M100, tấm nắp đỡ bê tông cốt thép M250;

- Xây dựng mới 01 cống tròn BTCT D750 tại vị trí C5 (Km0 + 553,79).

7.7- An toàn giao thông: thiết kế theo điều lệ báo hiệu đường bộ 22TCN-237-01.

8- Tổng mức đầu tư: **3.629 triệu đồng**

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng: 3.009 triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án: 66 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 191 triệu đồng
- Chi phí khác: 33 triệu đồng
- Chi phí dự phòng: 330 triệu đồng

9- Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ (theo Thông báo số 181/UBND-KTTH ngày 14/5/2010 của UBND tỉnh);
- Ngân sách huyện Mỹ Hào, xã Phùng Chí Kiên và nhân dân đóng góp;
- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

10- Hình thức quản lý dự án:

Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, điều hành dự án.

11. Phân chia gói thầu, phương thức đấu thầu và hình thức đấu thầu:

11.1- Phân chia gói thầu:

- + Gói thầu số 1: gói thầu thi công xây dựng công trình;
- + Các gói thầu tư vấn sẽ được cụ thể hoá trong kế hoạch đấu thầu được duyệt.

11.2- Thực hiện theo quy định tại Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009; Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

12- Thời gian thực hiện: năm 2010 - 2011.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Chủ đầu tư và các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện Báo cáo kinh tế kỹ thuật theo đúng qui định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh về quản lý đầu tư và xây dựng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mỹ Hào, Chủ tịch UBND xã Phùng Chí Kiên và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./ *Thuyson*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo văn phòng;
- Lưu: Văn thư, GTTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Đặng Minh Ngọc*

**Đặng Minh Ngọc**